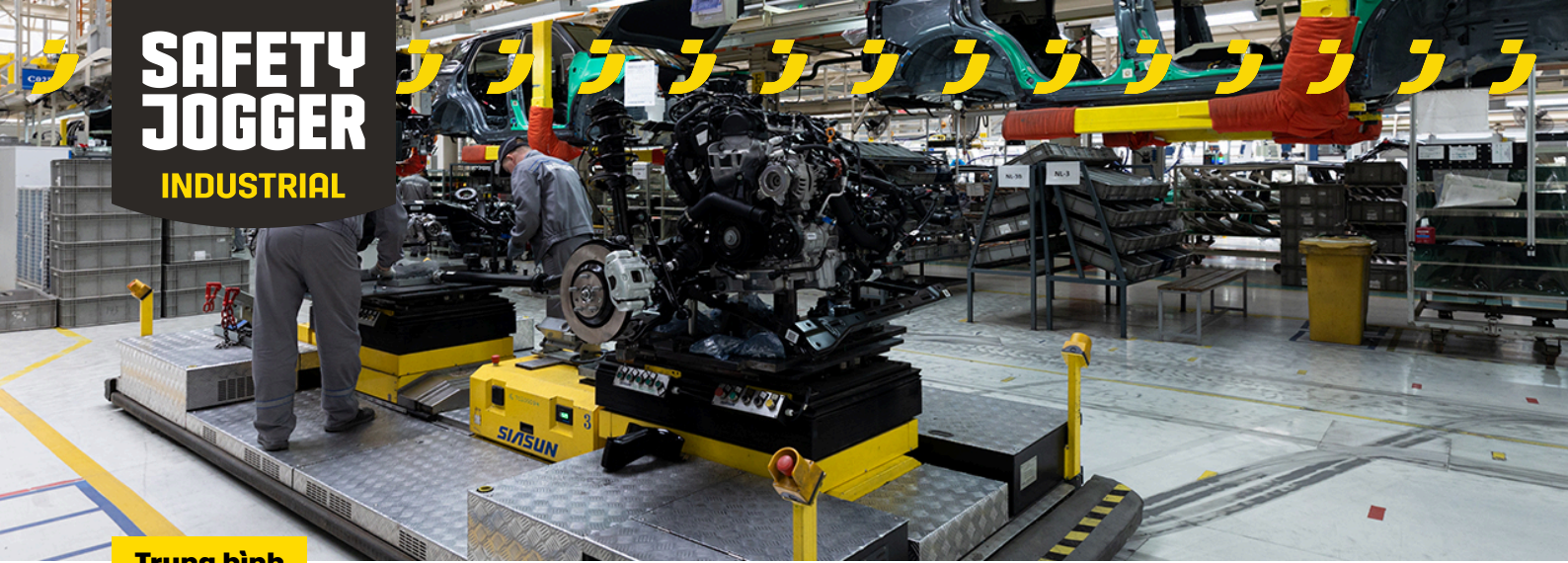


SAFETY JOGGER

INDUSTRIAL



Trung bình

BESTLADY S3 MID

BSTLDYS3M

Bestlady th# h# th# 2 cho các #ng d#ng đa ch# năng. Toàn b# ph#n trên b#ng da v#i s# v#a v#n và tho#i mái đ#c c#i thi#n.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên miếng
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
để giữa	Thép
để ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SR, LG, chống tĩnh điện, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-43
trọng lượng thép	0.525 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



BLK



Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



Tay n#m b#c thang (LG)

Đường viền được xác định đặc biệt trong khu vực trực của giày an toàn để tăng thêm độ an toàn khi đứng trên thang.



gi#ng có th# tháo r#i

Làm mới đế của bạn thường xuyên hoặc sử dụng đế chỉnh hình của riêng bạn để thoải mái hơn.



Ch#ng tr#n tr#t (SR)

Thay thế thuật ngữ đã sử dụng trước đây SRA+SRB=SRC. SR có nghĩa là phép thử trượt được thực hiện trên gạch bị dính xà phòng và dầu.



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp, hậu cần, Dầu khí, Thực phẩm & Đồ uống

Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các hướng dẫn ba số trị:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vệt liêu cao	Da nguyên miếng		
cấp hần			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ		? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²		? 15
Lớp lót bên trong	Lớp lót thép		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ		? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²		? 20
giày chống trượt	đệm xốp SJ		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ		25600/12800
đệm ngoài	PU / PU		
Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)	mm		? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát		? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát		? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát		? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát		? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm		0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm		0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J		? 20
Đệm đũa	Thép		
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm		N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm		N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm		? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm		? 14

kích thước thép: 38

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.